

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/DS-ST

Ngày: 20-9-2024

V/v “Tranh hợp đồng mua bán
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ng V Kh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông L V Nh .

2. Ông Ng Ng Nh .

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ng V Q – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 85/2024/TLST-DS ngày 23/5/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-DS ngày 19/8/2024 giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An; Địa chỉ: 13B CDC 79 ấp 4, xã T L , huyện M H , tỉnh L A .

Đại diện theo pháp luật: Ông B V C

Đại diện theo ủy quyền của ông Cần: Ông Ph Ch Đ, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Ấp 7, xã T L , huyện M H , tỉnh L A .

- *Bị đơn:* Ông Ph V M, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Ấp 2, xã T L , huyện M H , tỉnh L A .

Ông M có mặt, Ông Đ vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Ph Ch Đ trình bày: Từ ngày 01/6/2021 đến 25/09/2021 Công ty TNHH thức ăn thủy sản Trường Phát chi nhánh Long An có bán sản phẩm nuôi trồng thủy sản cho khách hàng là ông Ph V M (tên thường gọi Út Ôi). Theo đó số nợ cuối kỳ của ông Ph V M là 394.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi bốn triệu đồng), Công ty TNHH thức ăn thủy sản Trường Phát chi nhánh Long An đã nhiều lần nhắc nợ và yêu cầu ông Ph V M thanh toán số nợ trên nhưng không có kết quả. Đến ngày 16/08/2022, chúng tôi có yêu cầu UBND xã Tân Lập giải quyết và cả hai bên cùng thống nhất dưới sự chứng kiến và ghi nhận của hội đồng hòa giải UBND xã Tân Lập. Theo đó chúng tôi đại diện ông B V C và ông Ph V M có xác nhận về số nợ trên và thống nhất ông Ph V M đồng ý trả số tiền trên trong 03 đợt:

Đợt 1: Ngày 16/11/2022 số tiền: 132.000.000 VNĐ

Đợt 2: Ngày 16/02/2023 số tiền: 132.000.000 VNĐ

Đợt 3: Ngày 16/05/2023 số tiền: 130.000.000 VNĐ

Tuy nhiên, kể từ ngày 16/11/2022 đến nay Công ty TNHH thức ăn thủy sản Trường Phát chi nhánh Long An không nhận được bất kỳ khoản thanh toán nào về số nợ trên từ ông Ph V M.

Việc ông Ph V M không thanh toán theo như thỏa thuận trong biên bản hòa giải tại Ủy ban Nhân dân (UBND) xã Tân Lập đã gây cho Công ty TNHH thức ăn thủy sản Trường Phát chi nhánh Long An nhiều khó khăn, thiệt hại. Do vậy, nay Công ty TNHH thức ăn thủy sản Trường Phát chi nhánh Long An khởi kiện yêu cầu:

- Ông Ph V M phải trả cho Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An số tiền còn thiếu (nợ gốc) 394.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi bốn triệu đồng).

- Ông Ph V M phải thanh toán số tiền lãi kể từ ngày 17/11/2022 đến hết ngày 30/03/2024 với số tiền là 107.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bảy triệu đồng).

Tổng cộng số tiền Ph V M phải thanh toán cho Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An là: 501.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm lẻ một triệu đồng).

Tại phiên Tòa bị đơn ông Ph V M trình bày: Ông thừa nhận có mua thức ăn thủy hải sản của Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An và hiện còn nợ nhưng ông không thừa nhận số tiền 394.000.000 đồng, vì số tiền này do Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An kê giá lên cao

hơn lúc ông và Công ty thỏa thuận mua bán với nhau, nên ông không thừa nhận số tiền 394.000.000 đồng, còn số tiền nợ bao nhiêu ông không biết nhưng ông xác nhận là có nợ và không có tài liệu, giấy tờ gì để cung cấp cho Tòa án.

Nguyên đơn có đại diện là ông Ph Ch Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Về tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp, gồm có: “Bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 28/3/2024” không có chữ ký của ông Ph V M; biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập ngày 16/8/2022 ông Ph V M thừa nhận có nợ số tiền 394.000.000 đồng và có thỏa thuận thời hạn trả nợ cho Công ty. Bị đơn không có yêu cầu phản tố không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì khác cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn cung cấp bản đối chiếu công nợ “từ ngày 01/6/2021 đến ngày 28/3/2024” không có chữ ký của ông Ph V M; biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập ngày 16/8/2022 ông Ph V M thừa nhận có nợ số tiền 394.000.000 đồng và hai bên thỏa thuận trả làm ba đợt nhưng Ông M không thực hiện”. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến xác định số tiền nợ là tiền bị đơn Ông M mua thức ăn thủy hải sản và chưa thanh toán cho nguyên đơn. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền như đã thỏa thuận, do đó nguyên đơn khởi kiện nên xác định đây là vụ việc tranh chấp về dân sự, cụ thể là tranh chấp hợp đồng mua bán, Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 430 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Do đây là tranh chấp dân sự giữa cá nhân với cá nhân, bị đơn có nơi cư trú tại: ấp 2, xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng: Xét nguyên đơn ông Ph Ch Đ đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nhưng nguyên đơn có đơn xin vắng mặt có gợi ý kiến trình bày và yêu cầu giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4]. Về thời hiệu khởi kiện: Do không có đương sự yêu cầu áp dụng thời hiệu nên căn cứ vào Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nội dung của vụ án:

[5.1] Về yêu cầu trả số tiền 394.000.000 đồng của đại diện nguyên đơn: Căn cứ vào “Bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 28/3/2024” không có chữ ký của ông Ph V M; biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập ngày 16/8/2022” có nội dung: “đại diện ông B V C và ông Ph V M có xác nhận về số nợ trên và thống nhất ông Ph V M đồng ý trả số tiền trên trong 03 đợt: Đợt 1: Ngày 16/11/2022 số tiền: 132.000.000 VNĐ; Đợt 2: Ngày 16/02/2023 số tiền: 132.000.000 VNĐ; Đợt 3: Ngày 16/05/2023 số tiền: 130.000.000 VNĐ.

Hội đồng xét xử xét thấy, khi tham gia giao dịch các đương sự là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành lực hành vi dân sự, việc tham gia giao dịch xuất phát từ sự tự nguyện giữa các bên, giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, có đủ căn cứ xác định “biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập ngày 16/8/2022” có nội dung: “đại diện ông B V C và ông Ph V M có xác nhận về số nợ trên và thống nhất ông Ph V M đồng ý trả số tiền trên trong 03 đợt có chữ ký của bị đơn ông Ph V M là chứng cứ chứng minh Ông M có thiếu nguyên đơn số tiền 394.000.000 đồng. Trong quá trình tòa án giải quyết vụ án bị đơn đã được Tòa án thông báo đầy đủ về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không có ý kiến và không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu của nguyên đơn, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, ...bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã xác lập một hợp đồng mua bán thức ăn thủy hải sản. Do quá thời hạn trả tiền theo thỏa thuận nhưng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ là vi phạm thời hạn thanh toán.

Xét về ý kiến trình bày của bị đơn Ph V M thừa nhận có mua thức ăn thủy hải sản của Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An và hiện còn nợ nhưng ông không thừa nhận số tiền 394.000.000 đồng, vì ông cho rằng số tiền này do Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long A, kê giá lên cao hơn lúc ông và Công ty thỏa thuận mua bán với nhau, nhưng ông không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh phía Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An nâng giá, mặt khác tại biên bản hòa giải của Ủy ban nhân dân xã Tân Lập ngày 16/8/2022” có nội dung: “đại diện ông B V C và ông Ph V M có xác

nhận về số nợ trên và thống nhất ông Ph V M đồng ý trả số tiền trên trong 03 đợt có chữ ký của bị đơn ông Ph V M là chứng cứ chứng minh Ông M có thiếu nguyên đơn số tiền 394.000.000 đồng. Nên ý kiến trình bày của Ông M không có căn cứ. Nên không được chấp nhận.

[5.2] Về lãi suất: Tại đơn khởi kiện và bản trình bày ý kiến của ông Ph Ch Đ ngày 17/9/2024 yêu cầu tính lãi từ ngày 17/11/2022 đến ngày 30/3/2024 với số tiền là 107.000.000 đồng là không phù hợp với qui định bởi vì quan hệ tranh chấp là hợp đồng mua bán hai bên không có thỏa thuận lãi suất, và biên bản hòa giải tại xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, nguyên đơn cũng không yêu cầu tính lãi, do đó đơn khởi kiện và ý kiến của nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 17/11/2022 đến 30/3/2024 với tiền 107.000.000 đồng là 20%/năm (tương đương với mức lãi 1.66%/tháng) là không phù hợp nên không được chấp nhận. Mà chỉ chấp nhận mức lãi 10%/năm (0,83%/tháng) là phù hợp với qui định của pháp luật, mức lãi được tính cụ thể như sau: Từ ngày 17/11/2022 đến ngày 30/3/2024 là 16 tháng 13 ngày $394.000.000đ \times 0,83\% \text{tháng} \times 16 \text{ tháng } 13 \text{ ngày} = 53.740.000đ$. Tổng cộng gốc và lãi là $394.000.000 \text{ đồng} + 53.740.000 \text{ đồng} = 447.740.000$ (bốn trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng.

[6] Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền sau khi xét xử sẽ được áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc ông Ph V M có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An phải chịu án phí về phần lãi suất yêu cầu không được Tòa án chấp nhận ($107.000.000đ - 53.740.000đ = 53.260.000 \text{ đồng}$).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 166, 430, 440, 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An đối với ông Ph V M. Buộc bị đơn ông Ph V M phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An số tiền 447.740.000 (bốn trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên không có thỏa thuận về việc trả lãi được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An đối với số tiền lãi là 53.260.000 (năm mươi ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Ph V M phải có chịu số 21.909.600 (hai mươi một triệu đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An phải chịu án phí số tiền lãi không được Tòa án chấp nhận là 2.663.000 (hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn) đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 12.020.000 (mười hai triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An đã nộp theo biên lai thu số 0002867 ngày 23/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An sang thi hành án phí. Hoàn trả cho Công ty TNHH Thức ăn thủy hải sản Trường Phát chi nhánh Long An số tiền 9.357.000 (chín triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Về thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ng V Kh